

Số: 367/BC-BQL

Nam Phúc Thăng, ngày 05 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng xã đạt chuẩn NTM nâng cao,
kết quả xây dựng 10 tiêu chí khu dân cư kiểu mẫu các thôn 6 tháng đầu năm
và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023**

A. CÁC TIÊU CHÍ XÃ XÂY DỰNG NTM NÂNG CAO:

1. Tiêu chí số 1: Quy hoạch

a. Kết quả thực hiện

- Liên hệ đơn vị tư vấn lập bản đồ quy hoạch 17 thôn đến nay đã hoàn thiện 3 thôn gồm: Trường Yên, Trung Đông và Tân Trường, các thôn còn lại đã hoàn thiện bản đồ đang làm báo cáo đến 15/7 hoàn thành.

- Đã triển khai thực hiện việc công bố quy hoạch 3 điểm nút giao thông: Tại ngã tư đường Quốc lộ 8C và đường Dương Thịnh, ngã tư đường Liên Hương và đường Huyện lộ 125, ngã tư đường Huyện lộ 131 và đường Huyện lộ 125.

- Tiếp tục thực hiện quản lý quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch để nâng cao chất lượng tiêu chí.

- Hoàn thiện Đề cương nhiệm vụ lập quy hoạch khu Trung tâm hành chính xã, ngày 18/5/2023 UBND huyện ban hành Quyết định số 2708 về việc phê duyệt nhiệm vụ, dự toán khảo sát địa hình, lập Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu trung tâm xã Nam Phúc Thăng tỷ lệ 1/500. Đã phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thành bản vẽ quy hoạch chi tiết khu Trung tâm hành chính xã.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Trên cơ sở đề cương nhiệm vụ đã được phê duyệt và bản vẽ quy hoạch chi tiết khu Trung tâm hành chính xã tỷ lệ 1/500, tiến hành xin ý kiến cộng đồng dân cư, lập Tờ trình đề nghị HĐND xã thông qua và ban hành Nghị quyết để hoàn thiện hồ sơ trình UBND huyện phê duyệt trước ngày 30/9/2023.

- Cấm bỏ sung 120 mốc quy hoạch.

c. Đánh giá: Chưa Đạt (*Theo kế hoạch hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2023. Nhưng đến này chưa đạt*).

2. Tiêu chí số 2: Giao thông:

a. Kết quả thực hiện:

- Khảo sát các điểm chưa có biển báo, biển chỉ dẫn, gờ giảm tốc tại các tuyến đường Trục xã giao nhau với đường Tỉnh lộ, Huyện lộ; các điểm đường Trục thôn giao nhau với đường Trục xã giao nhau với đường Tỉnh lộ, Huyện lộ và hoàn thành dự toán, hợp đồng với đơn vị thi công;

- Lắp đặt 150 Pano tuyên truyền nông thôn mới (Lũy kế từ đầu năm đến nay 287 pano);

- Trồng mới 127 cây bóng mát 1.850m cây bóng mát tại các tuyến đường trục thôn và đường trục xã và nhà văn hóa thôn (Lũy kế từ đầu năm đến nay 1.977 cây);

- Láng 900m BTXM mở rộng lề đường (Lũy kế từ đầu năm đến nay 3,980m BTXM mở rộng lề đường);

- Đắp đất 630 m³ phụ lề đường (Lũy kế từ đầu năm đến nay 1.627 m³);

- Làm mới 955m đường BTXM (Lũy kế từ đầu năm đến nay 1.259m, trong đó 304m đường BTXM nội đồng và 955m đường BTXM ngõ xóm);
- Cấp phối 1.034m³ mặt đường nội đồng bằng đá bẫy (Lũy kế từ đầu năm đến nay 5.534 m³);
- Lắp đặt 2.765m hệ thống đèn điện chiếu sáng các tuyến đường (Lũy kế từ đầu năm đến nay 12.365m);
- Xây dựng 495m BTXM rãnh thoát nước đường trục thôn, 100m đường ngõ xóm (Lũy kế từ đầu năm đến nay 595m);
- Nạo vét 3.127 m rãnh thoát nước (Lũy kế từ đầu năm đến nay 11.869 m);
- Cắt tỉa, chăm sóc 8.316m cây hàng rào xanh (Lũy kế từ đầu năm đến nay: Cắt tỉa, chăm sóc 17.916 m; trồng mới 7.410m cây hàng rào xanh, trồng 3.550m thảm hoa);

b. Kế hoạch thực hiện.

- Liên hệ đơn vị thi công triển khai thực hiện lắp đặt biển báo, biển chỉ dẫn, làm gờ giảm tốc tại các tuyến đường Trục xã giao nhau với đường Tỉnh lộ, Huyện lộ; các điểm đường Trục thôn giao nhau với đường Trục xã giao nhau với đường Tỉnh lộ, Huyện lộ; (Hoàn thành trước 15/8/2023).
- Chỉ đạo các thôn đã đăng ký làm đường BTXM năm 2023 hoàn thành 1.095m đường theo chỉ tiêu phân bổ; (Hoàn thành trước 30/8/2023).

c. Đánh giá: Chưa Đạt (*Theo kế hoạch hoàn thành trước ngày 30/10. Triển khai một số nội dung theo khung kế hoạch còn chậm như gờ giảm tốc, biển báo*).

3. Tiêu chí số 3: Thủy lợi và phòng, chống thiên tai:

a. Kết quả thực hiện

- Hoàn thiện 700m kênh mương nội đồng tuyến kênh N6-32 phục vụ tưới tiêu chủ động;
- Nạo vét 5.622m kênh mương nội đồng (Lũy kế từ đầu năm đến nay: Nâng cấp 450m và nạo vét 28.622m kênh mương nội đồng để phục vụ sản xuất);

b. Kế hoạch thực hiện.

- Hoàn thiện hồ sơ PCTT-TKCN năm 2023 và chuẩn bị các điều kiện vật tư, phương tiện phục vụ PCTT theo phương châm 4 tại chỗ;
- Nâng cao chất lượng quản lý điều hành 3 HTX dịch vụ nông nghiệp và dùng nước đảm bảo hoạt động hiệu quả bền vững.
- Nâng cấp tuyến kênh trạm bơm số 1 phục vụ tưới tiêu chủ động.
- Xây dựng phương án giao cho các thôn tu sửa, nâng cấp các tuyến mương, cầu cống thủy lợi nội đồng xuống cấp đảm bảo tưới tiêu phục vụ sản xuất.

c. Đánh giá: Đạt: (1)

4. Tiêu chí số 4: Điện:

a. Kết quả thực hiện

- Liên hệ Điện lực lấy số liệu gồm: Sơ đồ 1 sợi; hệ thống hạ áp của xã; biểu đánh giá theo Quyết định 2332/QĐ-BCT của Bộ Công thương; số hộ sử dụng điện trên địa bàn xã;

b. Kế hoạch thực hiện.

- Tổ chức phát quang lưới điện (Điện lực nghiệm thu)
- Chỉnh trang hệ thống dây dẫn sau công tơ
- Rà soát di dời các cột điện ảnh hưởng an toàn giao thông.

- Rà soát đường dây điện sau công tơ tại các vùng trang trại, vùng nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã; chỉ đạo các chủ trang trại có giải pháp nâng cấp đường dây đạt chuẩn theo quy định.

c. Đánh giá: Đạt: (2):

5. Tiêu chí số 5: Giáo dục:

a. Kết quả thực hiện

- Hoàn thành Xây dựng đường chạy học sinh trường THCS Nam Phúc Thăng, khởi công xây dựng nhà vệ sinh trường THCS Nam Phúc Thăng, đổ đất nâng cấp khuôn viên trường mầm non Nam Phúc Thăng 1; khảo sát lập dự toán vận động ủng hộ, tài trợ tại các trường học năm 2023 - 2024.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Xây dựng và hoàn thành sửa chữa nhà vệ sinh trường Mầm non NPT1.
 - Xây dựng nhà vệ sinh trường THCS.
 - Khảo sát lập dự toán mái che bếp ăn trường Mầm non NPT2.
 - Xây dựng bổ sung kế hoạch đầu tư công sửa chữa nhà học trường Tiểu học NPT2; khuôn viên sân trường Mầm non NPT1.
 - Triển khai xây dựng công trình nhà học 10 phòng trường Tiểu học NPT1.

c. Đánh giá: Chưa đạt.

6. Tiêu chí số 6: Văn hóa:

a. Kết quả thực hiện

- Khảo sát các dụng cụ thể thao ngoài trời ở điểm nhà văn hóa và khu vui chơi
 - Ra soát cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của nhà văn hóa các thôn.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Phối hợp với các thôn khảo sát xây dựng phương án triển khai xây dựng công chào tại Nhà văn hóa các thôn, bố trí trang thiết bị thể dục thể thao ngoài trời tại Nhà văn hóa các thôn, bổ sung tủ sách có dán nhãn, tối thiểu phải có 200 đầu sách. Có kế hoạch bổ sung số chỗ ngồi Nhà văn hóa các thôn (*Thôn loại 1 là 200 ghế, loại 2 là 150 ghế, loại 3 là 100 ghế*). Bổ sung, thay thế hệ thống bảng biểu (*Gia đình văn hóa, thôn văn hóa; tiêu chí nông thôn mới theo quyết định 36, 38 và 39 của UBND tỉnh; lịch công tác, nội quy hoạt động của Nhà văn hóa*).

c. Đánh giá: Chưa đạt

7. Tiêu chí số 7: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn:

a. Kết quả thực hiện

- Phối hợp với Ban quản lý chợ Trường khảo sát lập dự toán nâng cấp đình chính, đình phụ, khuôn viên, nhà vệ sinh, xây dựng hố tập kết rác, xử lý rác hữu cơ, nhà để xe; lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống phòng cháy chữa cháy và công trình vệ sinh tại Chợ Trường.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Tham mưu giải pháp thực hiện thực hiện nâng cấp đình chính, đình phụ, khuôn viên, nhà vệ sinh, xây dựng hố tập kết rác, xử lý rác hữu cơ, nhà để xe; lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống phòng cháy chữa cháy và công trình vệ sinh tại Chợ Trường.

c. Đánh giá: Chưa đạt

8. Tiêu chí số 8: Thông tin và truyền thông:

a. Kết quả thực hiện

- Tổ chức tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ từ Bí thư chi bộ, Thôn trưởng, cán bộ, công chức và cán bộ không chuyên trách cấp xã.

- Các thôn đã ứng dụng công nghệ thông tin, thành lập nhóm công tác trên mạng Zalo để chỉ đạo điều hành các hoạt động.
- Hệ thống truyền thanh duy trì hoạt động thường xuyên, các hư hỏng được khắc phục kịp thời.
- Kiểm tra đề xuất Bưu điện huyện bổ sung các trang thiết bị và cơ sở vật chất tại các điểm Bưu điện xã.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Lắp mạng wifi miễn phí tại Nhà văn hóa các thôn; Khảo sát, vận động người dân trong độ tuổi sử dụng điện thoại thông minh.
- Xây dựng dịch vụ báo chí truyền thông, triển khai kế hoạch nâng cấp hệ thống truyền thanh xã

c. Đánh giá: Chưa đạt

9. Tiêu chí số 9: Nhà ở dân cư:

a. Kết quả thực hiện

- Lập hồ sơ điều chỉnh 3 biểu tổng hợp (*nhà ở đạt chuẩn Bộ xây dựng chuyển sang nhà ở kiên cố, bán kiên cố*).

b. Kế hoạch thực hiện.

- Hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh 03 biểu tổng hợp (*nhà ở đạt chuẩn Bộ xây dựng chuyển sang nhà ở kiên cố, bán kiên cố*).

c. Đánh giá: Đạt (3)

10. Tiêu chí 10: Thu nhập:

a. Kết quả thực hiện

- Tham mưu xây dựng các giải pháp phát triển phát triển kinh tế nông thôn giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030 đưa thu nhập đầu người đạt 51 triệu đồng/người/ năm.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Triển khai các giải pháp phát triển phát triển kinh tế nông thôn giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030 đưa thu nhập đầu người đạt 51 triệu đồng/người/ năm.

c. Đánh giá: Chưa đạt

11. Tiêu chí 11. Nghèo đa chiều:

a. Kết quả thực hiện

- Đã hoàn thiện thống kê báo cáo giảm nghèo từ tháng 1-12/2023;
- Tập trung rà soát cấp phát 1.200 thẻ BHYT cho hộ nghèo, cận nghèo;
- Rà soát cấp kinh phí tiền điện cho nghèo quý 1/2023;
- Tập trung phối hợp làm hồ sơ mô hình sinh kế giảm nghèo theo NQ79;

b. Kế hoạch thực hiện.

- Tập trung các giải pháp giảm nghèo bền vững đưa tỉ lệ tổng số hộ nghèo và cận nghèo trừ đi hộ không có khả năng lao động xuống dưới 4%.

c. Đánh giá: Chưa đạt

12. Tiêu chí 12. Lao động:

a. Kết quả thực hiện

- Đã hoàn thiện hồ sơ mở 2 lớp đào tạo nghề chăn nuôi gà cho 60 lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo.
- 6 tháng đầu năm có 53 người đi xuất khẩu lao động, 35 lao động trong nước.
- Có 65 lao động tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Triển khai mở 2 lớp đào tạo nghề giải quyết việc làm cho người lao động.
- Tăng cường công tác tuyển dụng lao động đi nước ngoài.
- Đưa tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 82%; tỷ lệ LĐ có việc làm 99%.

c. Đánh giá: Đạt (4)

13. Tiêu chí số 13: Tổ chức sản xuất:

a. Kết quả thực hiện

- Làm việc với phòng nông nghiệp về các tiêu chí theo khung kế hoạch xây dựng xã nông thôn mới nâng cao.
- Chủ mô hình đã tiến hành đầu tư nâng cấp nhà xưởng, mua sắm trang thiết bị đầy đủ đảm bảo sản xuất.
- Chủ mô hình, UBND xã, đơn vị tư vấn đã tiến hành thương thảo ký kết hợp đồng xây dựng hồ sơ xây dựng sản phẩm OCOP hoàn thiện trình UBND huyện trước ngày 05/7/2023.
- Phối hợp với đơn vị tư vấn triển khai xây dựng 2 mô hình NTTS đạt tiêu chuẩn VietGAP.
- Xây dựng mô hình trồng lúa chất lượng cao tại thôn Trường Yên với diện tích là 5,8 ha.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Chỉ đạo chủ mô hình trồng dưa lưới trong nhà màng gắn với sử dụng công nghệ IoT tại thôn Hưng Quang tiếp tục đầu tư sản xuất, hỗ trợ xây dựng phương án sản xuất, hướng dẫn tổ chức lại sản xuất theo quy định
- Rà soát, phân loại các HTX hiện có; lựa chọn HTX Hương Giang củng cố, xây dựng hồ sơ HTX theo yêu cầu.
- Ban hành quyết định phê duyệt sản phẩm chủ lực, sản phẩm tiêu biểu giai đoạn 2022 đến 2025 định hướng đến năm 2030.
- Ban hành quyết định thành lập Tổ khuyến nông cộng đồng xã Nam Phúc Thăng, ban hành quy chế hoạt động của Tổ khuyến nông.
- Xây dựng hồ sơ cấp mã vùng sản phẩm chủ lực.

c. Đánh giá: Chưa đạt.

14. Tiêu chí số 14: Y tế:

a. Kết quả thực hiện

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, cập nhật các thông tin về các chỉ số quản lý sức khỏe của người dân
- Loại bỏ, sàng lọc các đối tượng trùng thông tin.
- Triển khai thực hiện sau khi có hướng dẫn của Bộ Y tế và có nền tảng công nghệ: Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, vận động người dân tham gia thực hiện. Tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, tối thiểu tăng thêm 3% so với năm 2022;
- Rà soát, tổng hợp danh sách người tham gia BHYT ngoại huyện
- Kết quả 97,8%

b. Kế hoạch thực hiện.

- Xây dựng hồ sơ sức khỏe điện tử.

c. Đánh giá: Đạt. (5).

15. Tiêu chí số 15: Hành chính công:

a. Kết quả thực hiện

- Triển khai ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến toàn trình và thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên.

- Triển khai giải quyết TTHC đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Triển khai các giải pháp giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định (sai sót không quá 1% và phải được khắc phục sửa chữa đảm bảo đúng quy định) và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp.

c. Đánh giá: Đạt. (6)

16. Tiêu chí 16: Tiếp cận pháp luật:

a. Kết quả thực hiện

- Xây dựng 01 mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả được công nhận.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Hoàn thiện hồ sơ tố hoà giải sẽ trình xin lịch ra mắt trong tháng 8.

c. Đánh giá: Đạt. (7)

17. Tiêu chí số 17: Môi trường:

a. Kết quả thực hiện

Hoàn thiện hồ sơ tiêu chí 17.1: Khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ; nuôi trồng thủy hải sản có hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ Môi trường.

Tiêu chí 17.2: Có 12 trang trại chăn nuôi đã hoàn thiện hồ sơ, đã khảo sát các hộ kinh doanh nhỏ lẻ, bán hàng tạp hóa, bán thuốc BVTV, phân bón... trên địa bàn xã tổng có 116 cơ sở.

- Tuyên truyền vận động thêm các hộ đóng phí môi trường, qua khảo sát tỷ lệ người dân tham gia đóng phí Môi trường đạt 95%. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom.

- Đã tham mưu xây hố rác tập trung tại chợ trường, vận động xây dựng thêm 02 ngôi nhà xanh để lưu giữ chất thải tái chế.

- Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt hộ gia đình (Đạt 40% theo tiêu chí), Đã liên hệ với Hội ND lấy danh sách cụ thể.

- Có thêm 3 thôn đạt tiêu chí phân loại rác thải theo Nghị quyết 83 (Lúy kế có 5 thôn). Tiếp tục chỉ đạo phân loại rác thải ở các thôn còn lại. Có 1.364 hộ sử dụng thùng nhựa Comboxit, và xây hố ủ rác thải hữu cơ; làm việc với đơn vị thầu chợ Trường xây dựng hố ủ rác tại chợ.

- Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý: Chất thải y tế đã triển khai xử lý theo hướng dẫn của Trung tâm y tế dự phòng huyện. Vận động nhân dân thu gom, tập kết chai, vỏ thuốc BVTV vào các bi lù trên các xứ đồng.

- Đã xây dựng kế hoạch và làm hồ sơ tiêu chí 17.7 về tái sử dụng và tái chế các phụ phẩm nông nghiệp thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện Môi trường.

- Về chăn nuôi: Triển khai điều tra hoạt động chăn nuôi theo quý đối với các hộ chăn nuôi trên toàn xã, kết quả điều tra hiện có 646 hộ chăn nuôi.

- Đã khảo sát 10 nghĩa trang quy hoạch, đã thu thập hồ sơ từ địa chính cơ bản đầy đủ, tuy nhiên nghĩa trang yêu cầu của tiêu chí là phải có khuôn viên, cổng và hàng rào, cây xanh, nhưng về nội dung này còn hạn chế.

- Hình thức hỏa táng: Số công dân chết từ đầu năm lại nay là 41 người, có 1 trường hợp hỏa táng; xây dựng kế hoạch tuyên truyền vận động sử dụng hình thức hỏa táng khi có người qua đời.

- Tỷ lệ cây xanh: Đã phối hợp với địa chính xã khảo sát số lượng cây xanh trên các tuyến đường, cơ bản đảm bảo.

- Đã thỏa thuận và làm việc với các điểm thu mua rác thải tái chế trên địa bàn. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền hạn chế sử dụng rác thải nhựa và đồ dùng nhựa một lần.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức, tiến hành phân loại rác thải sinh hoạt theo Nghị quyết 83 HĐND huyện.

- Tiếp tục phối hợp điều tra hoạt động chăn nuôi và ký cam kết về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm định kỳ theo quy định.

- Hoàn thiện các hồ sơ của 12 cơ sở sản xuất chăn nuôi tập trung, và ký cam kết 212 cơ sở kinh nhỏ lẻ.

- Triển khai, hướng dẫn xây dựng hồ ủ rác thải hữu cơ tại UBND xã và các trường Mầm non trên địa bàn xã.

- Phối hợp Hội Nông dân để tuyên truyền các hộ dân thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt bằng nhiều hình thức phù hợp và hiệu quả để đáp ứng tiêu chí đưa ra là trên 40%.

- Lắp đặt thêm 100 ống bi lù thu gom chai, vỏ thuốc bảo vệ thực vật.

- Chỉnh trang khuôn viên các nghĩa trang; trồng bổ sung cây bóng mát trên các tuyến đường.

c. Đánh giá: Chưa đạt.

18. Tiêu chí số 18: Chất lượng cuộc sống:

a. Kết quả thực hiện

- Khảo sát, lập danh sách các hộ gia đình sử dụng nước sạch theo các biểu mẫu 18.1.1; 18.1.2; 18.1.3; 18.1.4; đến nay đã thực hiện được 8/17 đơn vị.

- Thành lập CLB “Gia đình nông thôn mới kiểu mẫu - 5 có” và gắn 208 biển gia đình 5 có tại đơn vị Trung Đông, Yên Thành, Tân Trường, Trường Yên.

- Lập phương án quản lý chất thải rắn trên địa bàn toàn xã;

b. Kế hoạch thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch và phối hợp với các phòng, ngành cấp huyện để tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về ATTP cho 100% cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Tiếp tục rà soát, các cơ sở thuộc diện cấp GCN đủ điều kiện ATTP và hướng dẫn các cơ sở này hoàn thiện hồ sơ để cấp GCN đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định

- Thành lập các đoàn kiểm tra, tổ chức kiểm tra, kiểm soát về điều kiện an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn và tuyên truyền, hướng dẫn người dân nâng cao nhận thức về ATTP.

- Tuyên truyền, triển khai các giải pháp phấn đấu 100% hộ dân có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch.

c. Đánh giá: Chưa đạt.

19. Tiêu chí số 19: Quốc phòng và An ninh:

a. Kết quả thực hiện

- Thường xuyên tuần tra, canh gác đảm bảo an ninh trật tự.

- Khảo sát, lập dự toán 20 điểm để xây dựng mô hình camera an ninh.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Thường xuyên tuần tra, canh gác đảm bảo an ninh trật tự.

- Triển khai lắp đặt 20 điểm camera an ninh trên địa bàn toàn xã.

c. Đánh giá: Đạt. (8)

20. Tiêu chí số 20: Khu dân cư kiểu mẫu:

a. Kết quả thực hiện

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức rà soát đánh giá lại mức độ đạt chuẩn các tiêu chí xây dựng KDCKM theo quyết định 39 UBND tỉnh; trên cơ sở đó xây dựng khung kế hoạch, khái toán nguồn vốn để thực hiện hoàn thành và nâng cao mức độ đạt chuẩn các tiêu chí theo quy định tại 17/17 thôn trong toàn xã.

- Hoàn thiện hồ sơ 3 thôn Trường Yên, Trung Đông, Tân Trường đề nghị huyện thẩm định; Văn phòng NTM huyện đã tiến hành kiểm tra sơ bộ để đưa vào kế hoạch.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Nâng cao chất lượng tiêu chí 6 thôn đã đạt chuẩn gồm: Tây Nguyên; Đông Đoài; Đông Cao; Hưng Lộc, Nam Yên và Hưng Quang.

- Tham mưu lựa chọn các thôn có khả năng đạt chuẩn khu dân cư kiểu mẫu trong năm 2023 để tập trung chỉ đạo xây dựng.

Tham mưu các giải pháp chỉ đạo các thôn còn lại xây dựng các tiêu chí khu dân cư kiểu mẫu đạt chuẩn tối thiểu đạt 7 tiêu chí trong đó đạt 3 tiêu chí cứng (Vườn hộ CTCN, hàng rào xanh, vệ sinh MT); các tiêu chí còn lại đạt trên 50%.

c. Đánh giá: Chưa đạt.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC ĐƠN VỊ THÔN:

1. THÔN TÂN TRƯỜNG:

a. Kết quả thực hiện

- Vận động nhân dân cải tạo 15 vườn tạp; 15 hộ chăn nuôi làm Bể bioga và đệm lót sinh học; Trồng bổ sung 450m hàng rào xanh; Đổ 850m Bê tông mở rộng lề đường; Nâng cấp 3 sân bóng chuyền và 2 sân bóng đá; Xây dựng 85m rãnh thoát nước trong khu dân cư; Làm mới 3.700m đường điện chiếu sáng với 89 cột đèn; Lắp đặt 32 hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt; Xây dựng 01 cống tiêu thoát nước; Vận động nhân dân mua 250 giỏ phân loại rác và hàn 80 giá đựng giỏ rác; Hàn và lắp đặt 62 Pano, treo 120 lá cờ; Phá dỡ 5 nhà vệ sinh không sử dụng; Lắp đặt 10 biển chỉ dẫn tổ liên gia.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Mua tivi và lắp Wifi tại Nhà văn hóa; Phối hợp UBND xã hoàn thành quy hoạch tổng thể khu dân cư và công bố quy hoạch.

- Vẽ quy hoạch 14 vườn có diện tích trên 1000m².

- Huy động nhân dân chỉnh trang khuôn viên nhà văn hóa, cắt cỏ, nạo vét rãnh thoát nước, khuôn viên khu thể thao.

- Vận động 5 hộ dân che chắn công trình chăn nuôi đảm bảo mỹ quan; tháo dỡ 1 hố xí 1 ngăn để xây mới. Vận động 81 hộ dân sắp xếp nhà ở gọn gàng, ngăn nắp. Phá bỏ 01 vườn tạp (vườn chủ đi vắng). xây dựng 30 mô hình xử lý nước thải.

- Vận động 41 người mua bảo hiểm y tế.

2. THÔN ĐÔNG ĐOÀI:

a. Kết quả thực hiện

- Tổng dọn vệ sinh, cắt tỉa hàng rào xanh, khơi thông thông cống rãnh mỗi tháng 2 lần; Phá bỏ 3 vườn tạp; xây dựng 10 vườn đẹp, vườn mẫu; Đổ 105m BTXM mở rộng lề đường; Trồng 20 cây bóng mát; Làm 50 pano tuyên truyền XDNTM; Đổ 300 cọc BTXM để cắm mốc đường giao thông nội đồng và xây dựng 14 cống tiêu thoát nước; Xây dựng 100m đường điện thấp sáng; Trồng 880m cây

hoa các loại làm điểm nhấn đường tua tuyến; Cắm 02 biển tuyến đường tự quản (Hội CCB và Hội LHPN); tháo dỡ 1 công trình vệ sinh 2 ngăn không hợp vệ sinh; Làm mới 6 nhà vệ sinh tự hoại.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Làm 100m đường điện thấp sáng; Làm lại hệ thống pano tuyên truyền trên địa bàn thôn; Thay thế các bảng biểu, khánh thiết tại Nhà văn hoá thôn; Làm 1 sân bóng chuyền cho hội NCT, nâng cấp sân bóng đá;

- Tiếp tục huy động nhân dân ra quân làm vệ sinh môi trường, chỉnh trang hành rào xanh, sắp xếp nhà cửa gọn gàng ngăn nắp. Tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt nghị quyết 83 HĐND huyện.

- Đổ 400m³ đá mặt đường nội đồng với chiều dài 800m.

3. THÔN TRƯỜNG YÊN:

a. Kết quả thực hiện

- Trồng 185 cây bóng mát; Trồng bổ sung 750m cây hàng rào xanh và 250m hàng rào xanh bằng cây leo; Làm điểm nhấn bằng cây hoa giấy tại cổng làng và tuyến đường vào Nhà văn hóa;

- Đổ 50m tấm nắp đập rãnh thoát nước đường trục thôn; Làm mới 5 nhà vệ sinh; Quét vôi ve 4,5km tường rào;

- Vận động nhân dân cải tạo 04 vườn tạp; Huy động 17 đợt ra quân với 1958 người lao động làm vệ sinh, cắt tỉa hàng rào và nạo vét 2,5km kênh mương nội đồng; Làm 01 mô hình nệm lót sinh học;

- Làm cổng Nhà văn hoá thôn; 35 pano tuyên truyền XDNTM; gắn 40 biển nhà sạch vườn đẹp; gắn 42 cờ hồng kỳ xung quanh khuôn viên Nhà văn hoá.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Quét 2.200m vôi tường rào trong khu dân cư.

- Nạo vét 3,6km kênh mương nội đồng và 2,5km rãnh thoát nước khu dân cư.

- Tiếp tục làm hàng rào xanh bằng cây leo trên các tuyến đường.

4. THÔN PHONG HẦU:

a. Kết quả thực hiện

- Lát 748m² gạch sân, gạch thêm, làm nhà vệ sinh, điện chiếu sáng tại Nhà văn hóa thôn trị giá 110 triệu đồng bằng nguồn vận động xã hội hóa. Cũng cố 4km hệ thống điện chiếu sáng trên toàn thôn. Láng 600m² lè đường. Xây dựng 630m mương bê tông. Trồng mới và trồng bổ sung 2km hàng rào xanh. Trồng 15 cây bóng mát tại tuyến đường cổng làng.

- Xây 47 hố xử lý rác thải, cung ứng 101 thùng ủ rác bằng Composite; Hàn 220 bộ đựng giỏ phân loại rác thải; Lắp đặt 97 bộ xử lý nước thải sinh hoạt.

- Cải tạo 02 vườn tạp; làm mới 8 cột cờ trên các trục đường chính; hàn 80 bảng biểu trên các trục đường chính; Vận động được 3 hộ làm nhà vệ sinh

b. Kế hoạch thực hiện.

- Lắp đặt hệ thống tivi, Wifi, tủ sách; Làm cổng và cải tạo hệ thống hàng rào tại Nhà văn hóa thôn

- Tiếp tục tu sửa 1000m điện chiếu sáng, làm mới 500m bằng nguồn vận động xã hội hóa; Xây dựng đường, mương thoát nước tuyến đường Huyện lộ 125 đến ngõ Bà Tích dài 800m; Xây mới 1000m rãnh thoát nước ở khu vực dân cư phía nam Quốc lộ 8C.

- Chăm sóc hệ thống hàng rào xanh đã có và trồng thay thế 1000m. phủ kín 500m hàng rào bê tông; Tiếp tục cung ứng 20 thùng ủ rác để đạt 100%. Lắp đặt

thêm 10 bộ xử lý nước thải sinh hoạt; Vận động tháo dỡ và xây dựng 2 nhà vệ sinh không đảm bảo. Xóa bỏ 6 vườn tạp, 10 vườn hoang.

- Lập danh sách, tổ chức tập huấn chăn nuôi bằng đệm lót sinh học cho 38 hộ.

5. THÔN HÙNG LỘC:

a. Kết quả thực hiện

- Vận động nhân dân cải tạo 03 vườn tạp; Làm 01 sân bóng chuyền hơi và 01 sân bóng đá mi ni; Huy động 15 đợt ra quân với 1300 người lao động làm vệ sinh, cắt tỉa hàng rào xanh và nạo vét 3,7km kênh mương nội đồng; Trồng mới 1.050m thảm hoa các tuyến đường và 565m hàng rào xanh; Xây dựng mới 450m kênh mương nội đồng; Thay mới 87 hệ thống cờ trên các tuyến đường;

- Xây và mua mới 120 hố và thùng ủ phân từ rác thải hữu cơ; Làm 85 bộ giá phân loại rác; thôn đã được huyện đánh giá đạt tiêu chí phân loại rác thải theo nghị quyết 83 HĐND huyện.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện phân loại rác theo Nghị quyết 83 thường xuyên.

- Tổ chức chỉnh trang vườn hộ, nâng cao các tiêu chí khu dân cư mẫu; Tổ chức làm vệ sinh môi trường, cắt tỉa chỉnh trang hàng rào xanh các tuyến đường

- Tổ Chức nạo vét hệ thống rãnh thoát nước trong khu dân cư, kênh mương nội đồng và tu sửa hệ thống cầu, cống chuẩn bị cho thu hoạch lúa vụ xuân và sản xuất vụ hè thu.

6. THÔN ĐÔNG CAO:

a. Kết quả thực hiện

- Trồng dặm 80m hàng rào xanh; Láng 400m lề đường trục thôn; Phá bỏ vườn tạp, cải tạo, chỉnh trang 8/26 vườn đạt 31%; Mở rộng mặt đường ngõ xóm với chiều dài 70m; San sửa 5km, làm mới 5 cầu các trục đường nội đồng; Cắm 450 cọc bê tông định vị diện tích các thửa ruộng sau chuyển đổi.

- Cắt tỉa 4000m hàng rào xanh; Vận động nhân dân đặt 60 chậu hoa cây cảnh trục đường Huyện lộ 125; đặt 16 chậu cây cảnh tại Nhà văn hoá thôn; Lắp đặt 8 trụ bóng đèn chiếu sáng, mua mới 7 ghế đá tại khu vui chơi giải trí của thôn;

b. Kế hoạch thực hiện.

- Láng 200m lề đường; Xây dựng 300m đường điện gấn pano tuyên truyền tại tuyến đường Huyện lộ 131; Bổ sung 3 bộ trò chơi trẻ em.

- Vận động 2 hộ dân xóa bỏ hố xí 2 ngăn không sử dụng; lắp đặt 20 bộ xử lý nước thải; vận động nhân dân mua thùng phân loại rác thải;

- Thường xuyên làm vệ sinh môi trường, cắt tỉa hàng rào xanh trên các tuyến đường trong khu dân cư đảm bảo xanh sạch đẹp;

7. THÔN TÂY NGUYÊN:

a. Kết quả thực hiện

- Đã trồng dặm 100m, cắt tỉa chăm sóc 3000 m hàng rào xanh trên toàn thôn; Trồng thêm 20 cây bóng mát trên tuyến đường trục thôn; Đổ 5 xe đất san sửa sân thể thao; Nạo vét 2,8km mương thoát nước khu dân cư, và nội đồng; Chỉnh trang 5 vườn hộ trên 5 tổ liên gia; Lắp đặt bổ sung thêm 1 tuyến đường điện 200m.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Vận động xây dựng 1 nhà vệ sinh tự hoại còn lại. Chỉnh trang 5 vườn hộ. Phối hợp làm sơ đồ quy hoạch tổng thể thôn. Lát gạch 700 m sân nhà văn hóa thôn.

8. THÔN TRUNG ĐÔNG:

a. Kết quả thực hiện

- Thôn phối hợp UBND xã lập quy hoạch tổng thể khuôn viên Nhà văn hóa, sân thể thao thôn; Xây dựng mới nhà văn hóa thôn với diện tích 240m²; xây dựng 180m tường rào; Hoàn thành các hạng mục tại nhà văn hoá thôn gồm: lát gạch Block trị giá 150 triệu, làm nhà để xe, xây nhà vệ sinh, làm sân thể thao thôn. Vận động xã hội hóa quyên góp xây dựng khu vui chơi giải trí với tổng kinh phí 183 triệu đồng. Vận động 02 hộ đổi đất xây dựng khuôn viên sân thể thao trên 1500m²;

- Vận động nhân dân sắp xếp gọn gàng nhà ở và công trình phụ trợ 90%; phá bỏ 7 nhà vệ sinh 1 ngăn và xây mới 7 nhà vệ sinh tự hoại; Phá bỏ 09 vườn tạp, chỉnh trang 50 vườn hộ, vẽ sơ đồ 23 vườn hộ; Vận động 10 giảm đàn chăn nuôi, sử dụng bể Bioga và đệm lót sinh học; Trồng mới 500m hàng rào xanh, chỉnh trang, chăm sóc 2000m hàng rào xanh và thảm hoa.

- Lắp nắp đậy 180m mương tiêu thoát nước trong khu dân cư; Làm 1,8km đường điện thấp sáng với tổng số 52 cột. Vận động hỗ trợ 52pano, cờ tuyên truyền. Đồ bê tông 230m đường vào nghĩa trang.

- Lắp 92 bộ xử lý nước thải sinh hoạt; 150/150 hộ gia đình thực hiện phân loại rác thải; mua thùng ủ phân 110 thùng, các hộ tận dụng hố cũ 35 hộ; thôn được công nhận đạt tiêu chí phân loại rác thải theo Nghị quyết 83 HĐND huyện.

- Ra mắt mô hình chuyển đổi số: câu lạc bộ dân vũ; Gắn 100 biển nhà sạch vườn đẹp; Thôn và các hộ gia đình mua trên 30 bình hoa giấy trị giá trên 10 triệu đồng làm điểm nhấn tuyến đường Dương Thịnh và đường Liên Hương.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Bổ sung quy hoạch tổng thể thôn; Cải tạo vườn hoàng không có người ở; Nâng cấp một số tuyến đường trục thôn, ngõ xóm; Lắp đặt camera an ninh; Bổ sung các thiết chế nhà văn hoá thôn gồm: Trồng cây bóng mát, cây cảnh khuôn viên nhà văn hoá thôn, mua ti vi, lắp đặt wifi, dụng cụ thể thao...

- Tuyên truyền vận động nhân dân phân loại rác thải và sử dụng hố xử lý rác hữu cơ đảm bảo theo quy định. Vận động các hộ chăn nuôi sử dụng đệm lót và bể Bioga đảm bảo vệ sinh môi trường. Hướng dẫn các hộ quy hoạch vườn hộ khoa học, đẹp và hiệu quả kinh tế. Tiếp tục xóa bỏ vườn tạp, chỉnh trang vườn hộ. Đối với các vườn mẫu, vườn đẹp tôn tạo quy hoạch vườn hộ đảm bảo theo tiêu chí. Vận động nhân dân xây dựng tường rào.

- Tiếp tục chăm sóc, trồng bổ sung các tuyến hàng rào xanh. Xây dựng điểm nhấn khu dân cư mẫu. Làm gờ giảm tốc các tuyến đường

9 THÔN HÀ PHÚC ĐÔNG:

a. Kết quả thực hiện

- Vận động 106 gia đình sắp xếp nhà ở, công trình phụ trợ gọn gàng, ngăn nắp, khoa học và đảm bảo vệ sinh đạt tỉ lệ 56%. Xây dựng 10 hố xí tự hoại. Chỉnh trang 10 vườn hộ, xóa bỏ 6 vườn tạp. Xây dựng 20 bộ xử lý nước thải sinh hoạt.

- Vận động các hộ triển khai tổ chức sản xuất tại 103 vườn đảm bảo hiệu quả kinh tế và cảnh quan môi trường đạt 62%, chỉnh trang 3 vườn mẫu.

- Đồ đất đắp lề đường giao thông 340m. Đắp lề mương bê tông nội đồng dài 647m. Làm sân bóng chuyền tổng giá trị gần 60 triệu đồng, thường xuyên lao động dọn vệ sinh khuôn viên nhà văn hóa. Phát quang và củng cố đường điện tại thôn Tây Đông cũ 1100m. Trồng mới 1,200m hàng rào xanh, thảm hoa cỏ lạc 1,200m.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Tu sửa lại nhà văn hóa thôn; Xây 300m rãnh thoát nước 300m đã đăng ký;
- Khảo sát và vận động các hộ chính sách, hộ nghèo, cận nghèo xây dựng hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt. Vận động các hộ gia đình phân loại rác thải theo Nghị quyết 83 HĐND Huyện. Tiếp tục xóa bỏ vườn tạp, chỉnh trang vườn hộ, trồng thảm hoa cỏ lạc đảm bảo tiêu chí.

10. THÔN TRUNG TIẾN:**a. Kết quả thực hiện**

- Vận động nhân dân chỉnh trang nhà ở và các công trình phụ trợ, sắp xếp đồ đạc ngăn nắp, gọn gàng, hợp vệ sinh... đạt tỷ lệ 75%. Có 5 hộ nâng cấp, xây dựng nhà ở kiên cố.

- Nạo vét 700m rãnh thoát nước khu dân cư; Chăm sóc cắt tỉa, làm cỏ 1500m hàng rào xanh; Trồng mới 300m hoa cỏ lạc và các loại hoa trên các tuyến đường; Trồng mới 15 cây bóng mát tuyến đường Huyện lộ 131; Láng 1600m lề đường với giá trị trên 42 triệu đồng từ nguồn xã hội hóa; Nâng cấp 01 tuyến điện dài 250m gắn Pano tuyên truyền giá trị trên 20 triệu đồng; Nạo vét 3km mương nội đồng; Làm mới 104m đường Bê tông nội đồng từ nguồn xã hội hóa.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Xây dựng công trình vệ sinh hố xí tự hoại tại Nhà văn hóa thôn; Vận động 20 hộ có diện tích vườn trên 1000m² xây dựng vườn mẫu; Xây dựng mới 300m kênh mương;

- Tuyên truyền vận động nhân dân mua thùng phân loại rác thải, xây dựng công trình nước thải sinh hoạt, xây dựng hố ủ phân... Vận động 2 hộ chăn nuôi lợn làm đệm lót sinh học.

11. THÔN PHÚC THỊNH:**a. Kết quả thực hiện**

- Vận động nhân dân sắp xếp gọn gàng nhà ở và công trình phụ trợ đạt 70%. Vận động phá bỏ 15 nhà vệ sinh hai ngăn không hợp vệ sinh và xây 15 nhà vệ sinh tự hoại, 100% công trình vệ sinh đảm bảo tiêu chuẩn. Phá bỏ 5 vườn tạp, chỉnh trang 60 vườn hộ. Vận động 2 hộ chăn nuôi lợn và trâu bò làm đệm lót sinh học.

- Nạo vét 400m rãnh thoát nước trong khu dân cư. Nạo vét 2,2km kênh mương nội đồng. Xây nhà vệ sinh tại nhà văn hoá. Chỉnh trang sân bóng chuyền hơi; Làm mới 1 sân bóng chuyền.

- Thường xuyên ra quân dọn vệ sinh môi trường, chỉnh trang hàng rào xanh, thảm hoa cỏ lạc. Hàn 160 bộ giá đựng giỏ phân loại rác thải sinh hoạt; Xây mới 20 hố ủ phân và cung ứng 120 thùng ủ rác thải sinh hoạt, 60 hộ tận dụng hố cũ đã xây. Trồng mới 400m hàng rào xanh, 600m thảm hoa cỏ lạc.

- Tuyên truyền vận động nhân dân lắp hệ thống ống nước thải sinh hoạt, hiện nay đã có hơn 100 hộ đăng ký. Phối hợp với Hội CCB xây dựng một nhà tình nghĩa trị giá 300 triệu đồng.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Làm lại hệ thống đường điện chiếu sáng cột cờ; bảng biển tuyên truyền đồng bộ. Vận động các hộ gia đình phân loại rác thải, lắp hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt. Tuyên truyền vận động các hộ chăn nuôi sử dụng đệm lót sinh học; vận động các gia đình sắp xếp đồ dùng trong gia đình gọn gàng, ngăn nắp.

- Tiếp tục xóa bỏ vườn tạp, chỉnh trang vườn hộ. Đối với các vườn mẫu, vườn đẹp tôn tạo quy hoạch vườn hộ đảm bảo theo tiêu chí.

- Phối hợp Hội phụ nữ xã hướng dẫn, triển khai mô hình gia đình “5 có”; mô hình “Nhà sạch, vườn đẹp”.

12. THÔN YÊN THÀNH:

- Đổ 187 xe đất nâng cấp 6 tuyến đường trục thôn và ngõ xóm. Trồng bổ sung hàng rào xanh và thảm cỏ trên 17 tuyến đường với tổng chiều dài 3.545m. Làm 150m đường bê tông vào đền và lán sân giếng.

- Hội CCB gắn 18 pano áp phích trên tuyến đường tự quản. Chi hội phụ nữ vận động hội viên mua 100 bộ phân loại rác thải và gắn pano trên tuyến đường tự quản. Chi hội Nông dân lắp đặt hệ thống pano và làm 20 cột đèn chiếu sáng tại tuyến đường tự quản. Đoàn thanh niên lắp 22 pano tại tuyến đường tự quản.

- Làm mới gần 250m đường điện chiếu sáng. Lắp đặt 96 bộ xử lý nước thải. Làm mới 550m đường BTXM ngõ xóm. Đổ 350m rãnh thoát nước.

- Tiếp tục dọn vệ sinh môi trường, chăm sóc hàng rào xanh, thảm hoa. Phá bỏ 6 vườn tạp. Làm cổng vào Nhà văn hoá thôn. Quét vôi hàng rào các hộ gia đình trong thôn. Gắn 38 biên nhà sạch vườn đẹp.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Bổ sung quy hoạch tổng thể thôn; Cải tạo vườn hoang không có người ở; Lắp đặt camera an ninh; Bổ sung các thiết chế nhà văn hoá thôn gồm: Lát nền nhà, mua ti vi, lắp đặt wifi, bổ sung dụng cụ thể thao...

- Ra quân vệ sinh môi trường, chăm sóc hàng rào xanh, thảm hoa, thơm cây chuối ngọc. Phá bỏ 4 vườn tạp. Vận động 100% hộ thực hiện phân loại rác thải.

13. THÔN PHÚC TIẾN:

a. Kết quả thực hiện

- Vận động nhân dân sắp xếp gọn gàng nhà ở và công trình phụ trợ đạt tỷ lệ 70%; Vận động phá bỏ 8 nhà vệ sinh 2 ngăn và xây mới 8 nhà vệ sinh tự hoại. Tuyên truyền, vận động 131 hộ dân thu dọn, chỉnh trang vườn hộ; Vận động 01 hộ xây dựng đệm lót sinh học trong chăn nuôi.

- Trồng mới 1.500m hàng rào xanh, chỉnh trang, cắt tỉa 1000m hàng rào xanh và thảm hoa. Trồng dặm hàng rào xanh tại Nhà văn hóa thôn.

- Lắp 50 bộ xử lý nước thải sinh hoạt hộ gia đình; vận động 100% hộ gia đình thực hiện phân loại rác thải, trong đó mua 70 thùng ủ phân, 60 hộ tận dụng hố cũ.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Hoàn thành nâng cấp, sửa chữa sân, xây dựng cổng, xây nhà vệ sinh tự hoại, tại Nhà văn hóa thôn. Trồng xây bóng mát, trồng hàng rào xanh, làm cột cờ, bảng biển tuyên truyền tại các tuyến đường trục chính.

- Vận động các hộ gia đình phân loại rác thải. Tuyên truyền vận động các hộ chăn nuôi sử dụng đệm lót sinh học, giảm đàn chăn nuôi không khu dân cư; các gia đình sắp xếp đồ dùng trong gia đình.

- Tiếp tục xóa bỏ vườn tạp, chỉnh trang vườn hộ. Nâng cấp, sửa chữa 1.800m đường điện thấp sáng và cột cờ đồng bộ.

14. THÔN PHÚC TRUNG:

a. Kết quả thực hiện

- Vận động 140 hộ sắp xếp nhà ở công trình phụ trợ gọn gàng, ngăn nắp đạt 70%. Vận động nhân dân phá bỏ 3 nhà vệ sinh 2 ngăn xây mới nhà vệ sinh tự hoại; Cải tạo 09 vườn tạp; Chỉnh trang 50 vườn hộ. Vận động 5 hộ chăn nuôi giảm đàn và sử dụng đệm lót sinh học. Làm nắp đậy, xây 60m mương tiêu thoát nước trong khu dân cư. Đặt ống tiêu thoát nước 90m; Làm mới 200m kênh mương nội đồng;

- Huy động 13 đợt ra quân với 970 người lao động làm vệ sinh, cắt tỉa hàng rào xanh và nạo vét 1.200m kênh mương nội đồng; Trồng mới 1km và chăm sóc 2,7km hàng rào xanh, thảm hoa; Thay mới 82 hệ thống cờ trên các tuyến đường; Chinh trang khuôn viên nhà văn hóa; Lắp đặt 50 bộ xử lý nước thải hộ gia đình; 190 hộ thực hiện phân loại rác thải, trong đó mua thùng ủ phân: 52 hộ, tận dụng hố xây cũ 118 hộ, xây mới 18 hộ, còn lại 4 hộ chưa làm. Xây dựng nhà vệ sinh tự hoại tại Nhà văn hoá thôn.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Hoàn thành các hạng mục tại nhà văn; Xây mới, chỉnh trang các công trình phụ trợ của 04 hộ chưa làm. Trồng 100 cây bóng mát, 200m hàng rào xanh; Làm hệ thống đường điện chiếu sáng gắn với pano tuyên truyền tuyến đường Dương Thịnh; Làm 50 panô các tuyến đường còn lại; Làm mới 220m trục đường bê tông.

- Vận động 100% hộ gia đình phân loại rác thải đúng theo NQ 83; sắp xếp đồ dùng trong gia đình hợp lý, gọn gàng, sạch đẹp; Xóa bỏ, cải tạo 5 vườn tạp; Chinh trang nâng cấp và duy trì các vườn đạt chuẩn;

- Vận động nhân dân xây mới 150m tường rào; Ra mắt mô hình chuyển đổi số; câu lạc bộ dân vũ; Phối hợp với Hội phụ nữ xã hướng dẫn, triển khai xây dựng mô hình gia đình 5 có, Mô hình nhà sạch vườn đẹp.

15. THÔN HÙNG QUANG:

a. Kết quả thực hiện

- Tổ chức đón bằng Di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh Đền Cồn Trú; Vận động nhân dân đóng góp ngày công và kinh phí tôn tạo phế tích giếng làng; Đồ 315m BTXM đường ngõ xóm;

- Huy động nhân dân trồng 420m thảm hoa; Vận động 10 hộ dân xây mới 10 nhà vệ sinh tự hoại; Làm 60 bộ giá đựng giỏ phân loại rác, mua 180 giỏ phân loại rác; Lắp đặt 44 bộ xử lý nước thải sinh hoạt.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Vận động nhân dân phân loại rác thải theo Nghị quyết 83 HĐND huyện; Lắp đặt hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt; Vận động 8 hộ dân có hố xí 2 ngăn phá bỏ để làm hố xí tự hoại;

16 THÔN VĨNH PHÚC:

a. Kết quả thực hiện

- Lập dự toán sửa chữa Nhà văn hóa thôn; Vận động các hộ dân sắp xếp gọn gàng nhà ở và công trình phụ trợ đạt 65%; Vận động nhân dân chỉnh trang 20 vườn hộ. Ra quân nạo vét 5km kênh mương nội đồng, sửa chữa hệ thống cầu cống; đắp bổ sung 200m đường nội đồng.

- Trồng hàng rào xanh, chỉnh trang khuôn viên Nhà văn hóa thôn.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Sửa chữa nâng cấp khuôn viên nhà văn hóa thôn.

- Vận động các hộ gia đình phân loại rác thải; sắp xếp đồ dùng trong gia đình. Trồng hàng rào xanh, cây bóng mát, thảm hoa tại các tuyến đường.

17. THÔN NAM YÊN:

a. Kết quả thực hiện

- Chinh trang 4 công trình vệ sinh tự hoại; Đồ đất đắp 500m lề đường ngõ xóm; Chinh trang hệ thống điện tại cổng làng; Trồng mới 500m hàng rào xanh và 500m thảm hoa cỏ lạc;

- Vận động 100% các hộ phân loại rác thải; đã được công nhận đạt tiêu chí theo Nghị quyết 83 HĐND huyện.

b. Kế hoạch thực hiện.

- Tiếp tục làm VSMT, cắt tía hàng rào xanh trên các trục đường trong khu dân cư. Xây dựng 850m rãnh thoát nước đường ngõ xóm; Vận động nhân dân chỉnh trang nhà cửa, công trình phụ trợ, vườn hộ.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng xã đạt chuẩn NTM nâng cao và kết quả xây dựng 10 tiêu chí khu dân cư kiểu mẫu các thôn 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023./.

Nơi nhận:

- Đoàn chỉ đạo của BTV Huyện ủy tại xã;
- Tổ công tác của huyện;
- BCĐ, BQL xây dựng NTM xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, BQL.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Phạm Văn Tuấn